SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT THANH ĐA
Số: 308/KH-THPTTĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 – 2025

I. CƠ SỞ PHÁP LÍ

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch 770/KH-BGDĐT 2022 ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch thực hiện môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (gọi tắt là Chương trình GDPT 2018) của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ công văn 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

Căn cứ văn bản số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 - 2020;

Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ văn bản 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến.

Căn cứ văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ văn bản số 4281/SGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học từ năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030";

Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo quyết định số 2080/QĐ-TTG ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố);

Căn cứ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án "Giáo dục thông minh và học tập suốt đời" tại Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030";

Căn cứ Công văn 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 5214/SGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện Chương trình nhà trường ngoài giờ chính khóa năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định mức học phí với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Trường THPT Thanh Đa xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

II. MỤC TIÊU

Chú trọng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, phát triển phẩm chất và năng lực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

Thực hiện công tác quản lý, quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn, giáo viên được lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học.

Nhằm giúp cho Cán bộ quản lý nhà trường có định hướng, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của nhà trường cuối mỗi học kì và cuối năm học.

Làm cơ sở để Cán bộ quản lý nhà trường theo dõi tiến độ thực hiện công việc ở từng thời điểm từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với sự chỉ đạo của Ngành.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch giáo dục của trường làm cơ sở cho tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch cho tổ mình.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1.Thuận lợi và khó khăn

1.1.Thuận lợi

- Có đầy đủ các văn bản pháp luật quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của ngành, của cấp trên.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo trong chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo; sự đầu tư của các cấp xây dựng, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để phục vụ cho việc đổi mới hoạt động dạy và học của nhà trường; sự hỗ trợ của chính quyền địa phương.

- Trường có đủ phòng học bộ môn, phòng thực hành, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày. Nhà trường quan tâm xây dựng, sửa chữa cảnh quan trong khuôn viên trường tạo môi trường xanh, thân thiện, vui chơi cho học sinh; tất cả các phòng học đều được trang bị máy lạnh.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường luôn quan tâm, luôn có những đóng góp tích cực và hỗ trợ các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả. Các năm học qua, phụ huynh học sinh đã tài trợ trang bị máy chiếu cố định cho tất cả các phòng học, mái che sân trường, một số thiết bị phục vụ cho hoạt động trải nghiệm của học sinh.

- Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm, tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm. Tất cả giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Trường có giáo viên hạng II, đạt các danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, giáo viên đạt giải thiết kế bài giảng STEM.

1.2. Khó khăn

- Một số ít giáo viên chưa đáp ứng các yêu cầu đổi mới dạy học. Điểm tuyển sinh đầu vào lớp 10 chưa cao.

- Trường được xây dựng mới và bắt đầu hoạt động từ tháng 09/2017. Tuy nhiên cơ sở vật chất hiện nay có dấu hiệu hư hỏng cần sửa chữa, tu bổ và xây mới.

+ Phòng làm việc của tổ chuyên môn chưa có, thiết bị dạy học hư hỏng, kém chất lượng; có các phòng thiết bị bộ môn, bảng tương tác nhưng chưa khai thác hết tính năng (có một số bảng không còn sử dụng được); phòng học thiếu, không đảm bảo cho mỗi lớp một phòng (44 lớp/40 phòng)

+ Sân trường chưa có bảng đèn LED điện tử nên còn hạn chế trong tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp toàn trường, các ngày lễ, các hoạt động tập thể chung của trường.

+ Phòng học STEM chưa có nên việc đổi mới dạy học theo định hướng STEM, dạy học STEM, trải nghiệm chưa được phát huy.

- Một số học sinh chưa thực sự chăm học, có thái độ học tập và rèn luyện chưa tốt. Một số học sinh có biểu hiện không tốt về sức khỏe tinh thần, tâm lý,...cần sự động viên và hỗ trợ nhiều từ phía thầy cô, gia đình và bạn bè.

2. Tình hình đội ngũ CBQL- giáo viên-nhân viên và học sinh

2.1. Đội ngũ:

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 87 (Thỉnh giảng 01)

Trong đó: + Cán bộ quản lý: 03 (Trình độ Thạc sĩ: 03)

+ Giáo viên kiêm trợ lý thanh niên: 01

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 84 (Thỉnh giảng 01)

- Trình độ giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó số CBQL, giáo viên đạt trên chuẩn là: 24 (27.9%)

- Nhân viên hành chính: 07 (Trình độ ĐH: 6; Trung cấp: 1)

- Nhân viên bảo vệ, lao công tạp vụ: 07; Nhân viên giám thị, y tế: 05

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 87/44 =1.95 (kể cả CBQL)

TS GV	**Số Giáo viên theo môn**													
	Toán	Lý	Hóa	Văn	Sinh	Sử	Địa	Anh	GDKT	GDT	QPAN	CN	TIN	AN

									PL	C				
87	14	9	8	11	4	6	4	10	2+01TG	6	4	2	5	1

2.2. Học sinh (tính đến 26/8/2024)

Khối	**Số học sinh**	**Số lớp**	**Số học sinh/lớp**
10	800	18	44.4
11	619	15	41.3
12	431	11	39.2
Tổng cộng	**1850**	**44**	**42.0**

2.3. Chất lượng Dạy học – Giáo dục năm học 2023-2024

- Chất lượng dạy học, giáo dục: (số liệu tính đến 26/8/2024)

+ Năm học 2023 – 2024:

KHỐI	HỌC LỰC/KQHT											
	Xuất sắc		GIỎI		KHÁ		T.BÌNH/ĐẠT		YẾU/CHƯA ĐẠT		KÉM	TRÊN TB
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
10/656	2	0.30	90	13.27	301	45.88	263	40.09	2	0.3	0	654
11/436	7	1.61	73	16.74	202	46.33	161	36.92	0	0	0	436
12/529			76	14.37	321	60.68	129	24.39	3	0.57	0	526
1621												

KHỐI	TỔNG SỐ	HẠNH KIỂM/KQRL									
		GIỎI/TỐT		KHÁ		T.BÌNH/ĐẠT		YẾU/C.ĐẠT		TRÊN TB	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	656	540	82.32	88	13.41	26	3.96	2	0.30	654	99.69
11	436	391	89.68	30	6.88	15	3.83	1	0.22	435	99.77
12	529	465	87.90	48	9.07	15	2.84	1	0.18	528	99.81
TỔNG	1621	**1396**	**86.12**	**166**	**10.24**	**56**	**3.45**	**4**	**0.24**	**1617**	**99.75**

- Kết quả thi TN. THPT năm 2024:

+ Số HS dự thi: 527 (07 HS không đậu TNPT, trong đó có 3 HSHN)

+ Số học sinh tốt nghiệp: 516/520-Tỷ lệ TNPT: 99.23%

- Kết quả các mặt giáo dục khác:

+ Học sinh giỏi cấp thành phố lớp 12 các môn văn hoá: 03 (02 giải 3 môn Ngữ Văn, 01 giải 3 môn Tiếng Anh)

+ HS đạt giải cấp TP lớp 12 máy tính casio: 0

+ Học sinh đạt giải nghiên cứu khoa học: 01 đề tài giải 3 (02 học sinh)

+ Các giải cấp thành phố (9), cấp Quận (57) về TDTT, QPAN,… : có nhiều học sinh đạt giải, đủ huy chương vàng, bạc, đồng và các nội dung của hội khỏe phù đổng cấp quận; Có 01 giải nhì Hội khỏe Phù đổng toàn quốc môn Võ cổ truyền.

+ Các giải thi Giờ lập trình (giải KK do Thành Đoàn tổ chức), ….giải văn nghệ, flasmob (nhất cụm), …

- Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường: trải nghiệm một ngày làm sinh viên quốc tế tại Đại học Văn Lang, Đại học Greenwich, tiết học tại thư viện, tham quan ngoại khóa tại Đà Lạt (3 khối),… được tổ chức với nhiều hình thức phù hợp với điều kiện của nhà trường và học sinh. Các tổ chuyên môn đều thực hiện ngoại khóa bộ môn theo kế hoạch: cuộc thi tên lửa nước (Vật Lý), Cội nguồn dân tộc Việt Nam qua dòng chảy dân tộc (Văn), TET HOLIDAY (Anh), đố vui toán học-các bài toán thực tế (Toán),…

2.4. Tình hình Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường khoảng 8000m^2. Diện tích bình quân: 4.32 m^2 /HS.

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng thí nghiệm	Phòng LAB	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
≈ 8000m^2	**40**	**3**	**2**	**2**	**25**	**200m^2**	**1200 m^2**

- Tổng số phòng học: 40. Trong đó phòng học kiên cố: 40

+ Có 39/40 phòng học được trang bị máy chiếu cố định (do PHHS tài trợ và của trường).

+ Có 02 máy chiếu di động (đang hoạt động tốt) 02 máy tính laptop.

- Các phòng chức năng phục vụ giảng dạy khác:

+ Phòng Tập đa năng: 01(sức chứa khoảng 300 chỗ ngồi)

+ Phòng thiết bị thực hành (thí nghiệm): 03 (Lý-Hóa-Sinh)

+ Phòng dạy Tin học: 02 (có máy chiếu, số máy tính hoạt động 45/phòng)

+ Phòng LAB: 01 (có máy chiếu và bảng tương tác), 01 đa năng có trang bị máy tính.

+ Phòng học âm nhạc (Sử dụng phòng truyền thống kết hợp): 01 (23 cây đàn YAMAHA PRS E453)

- 100% phòng học và phòng sử dụng giảng dạy đều được trang bị hệ thống âm thanh.

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp, đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát, máy lạnh cho học sinh học tập.

Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

IV. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM HỌC 2024-2025

Đối với học sinh:

+ Kết quả rèn luyện: học sinh đạt Kết quả rèn luyện từ Đạt trở lên 99%

+ Kết quả học tập: Học sinh Xuất sắc đạt từ 3% trở lên, học sinh Giỏi đạt từ 15% trở lên.

+ Học sinh được lên lớp đạt 98% trở lên

+ Học sinh giỏi, Olympic cấp thành phố từ 05 em trở lên (cả học sinh giỏi máy tính Casio cấp thành phố).

+ Học sinh được dự thi TN. THPT đạt 100%

+ Học sinh đậu TN. THPT bằng tỷ lệ của Thành phố trở lên.

Đối với giáo viên:

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: từ 20 cá nhân

+ Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: từ 2 cá nhân

+ Cá nhân được tặng bằng khen các cấp từ cấp Sở Giáo dục, cấp Thành phố trở lên: từ 04 (trở lên).

+ Danh hiệu trường: Tập thể HTXS nhiệm vụ.

+ Danh hiệu chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên)

+ Danh hiệu Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên)

+ Danh hiệu đoàn thanh niên trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Danh hiệu chi đoàn giáo viên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổ chức dạy học

1.1. Tổ chức dạy học chính khóa theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT

- 8 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương.

- 04 môn học lựa chọn và 03 chuyên đề học tập thuộc các lớp theo phương án sau:

LỚP 10 (18 LỚP):

Nhóm môn	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp	Ký hiệu lớp
24T1	Lý-Hóa- Tin học - Sinh	Toán – Lý- Hóa	4	10C01->10C04
24T2	Lý-Hóa-Tin học-GD KT&PL	Toán – Lý- Tin	4	10C05->10C08
24T3	Lý-Hóa-Tin học- Địa	Toán – Lý- Hóa	2	10C09, 10C10
24T4	Lý- Hóa - Tin học-Công nghệ (công nghiệp)	Toán – Lý- Hóa	2	10C11, 10C12
24X1	Địa - Sinh- Công nghệ (nông nghiệp)-Hóa	Văn – Sử- Địa	1	10C13
24X2	Địa – Lý – Tin học – Công nghệ (công nghiệp)	Văn – Sử- Địa	3	10C14->10C16
24X3	Địa -GD KT&PL-Sinh-Công nghệ	Văn– Sinh – Địa	2	10C17,10C18

	(nông nghiệp)			

LỚP 11 (15 LỚP):

Nhóm môn	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp	Ký hiệu lớp
N1	Lý - Hóa - Sinh - Tin học	Toán+ Lý + Hóa	4	11B01->11B04
N2	Lý - Hóa – Tin học - GD KT&PL	Toán + Lý + Tin học	4	11B05->11B08
N3	Lý - Hóa - GDKT&PL - Công nghệ (nông nghiệp)	Toán +Lý + Hóa	1	11B09
N4	Địa – Lý – Tin học – Công nghệ (công nghiệp)	Văn + Sử + Địa	4	11B10->11B13
N5	Địa - GDKT&PL - Hóa - Tin học	Văn + Hóa + Địa	1	11B14
N6	Địa - GDKT&PL - Sinh - Công nghệ (nông nghiệp)	Toán + Sinh+ Địa	1	11B15

LỚP 12 (11 LỚP):

Nhóm môn	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp	Ký hiệu lớp
TN1	Lý - Hóa - Sinh - Tin học	Toán + Lý + Hóa	4	12A01->12A04
TN2	Lý - Hóa - Sinh - Địa	Toán+Hóa + Sinh	2	12A05, 12A06
TN3	Lý - Hóa - GDKT&PL-Công nghệ (nông nghiệp)	Toán + Lý + Văn	1	12A07
XH1	Địa - GDKT&PL - Lý – Công nghệ (công nghiệp)	Văn + Toán + Địa	1	12A08
XH2	Địa - GDKT&PL - Hóa - Tin học	Văn + Toán + Sử	2	12A09, 12A10
XH3	Địa - GDKT&PL - Sinh - Công nghệ (nông nghiệp)	Văn + Toán + Địa	1	12A11

a) Tổ chức dạy học các môn học chính khóa theo Thời khóa biểu

Quyết định về số tiết dạy chi tiết trong năm học (*kèm theo Quyết định phân tiết số 149/QĐ-THPTTĐ ngày 19/8/2024; 169/QĐ-THPTTĐ ngày 29/8/2024*)

- Học kỳ 1: từ 05/9/2024 đến 12/01/2025 (18 tuần)

+ Dự kiến kiểm tra giữa kỳ 1 vào tuần thứ 9/HK1

+ Dự kiến kiểm tra cuối kỳ 1 vào tuần thứ 15,16/HK1

- Học kỳ 2: từ 13/01/2025 đến 25/5/2025 (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

+ Dự kiến kiểm tra giữa kỳ 2 vào tuần thứ 8/HK2

+ Dự kiến kiểm tra cuối kỳ 2 vào tuần thứ 14,15/HK2

(dự kiến Kiểm tra cuối kỳ nếu có thay đổi theo thực tiễn nhà trường và sẽ thông tin trong kế hoạch kiểm tra từng đợt)

- Từ 22/5-30/5/2025: Hoàn thành kế hoạch năm học, bế giảng.

Số tiết dạy trong năm đối với các môn học và các hoạt động giáo dục chính khóa:

STT	MÔN	**LỚP 10, 11, 12**								
		Số tiết chuẩn/tuần (*môn bắt buộc*)			Số tiết lựa chọn/tuần (*nhóm môn lựa chọn bắt buộc*)			Số tiết chuyên đề/tuần (*3 môn chuyên đề đ/v lớp có chuyên đề*)		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	TOÁN	3	3	105				1	1	35
2	NGỮ VĂN	3	3	105				1	1	35
3	TIẾNG ANH	3	3	105						35
4	**LỊCH SỬ 10, 11**	1	2	52				1	1	35
	LỊCH SỬ 12	2	1	52						
5	GD QPAN	1	1	35						
6	GDTC	2	2	70						
7	Nội dung GDĐP	1	1	35						
8	Hoạt động TN,HN	3	3	105						
9	VẬT LÍ				2	2	70	1	1	35
10	HÓA HỌC				2	2	70	1	1	35
11	SINH HỌC				2	2	70	1	1	35
12	ĐỊA LÍ				2	2	70	1	1	35
13	GD KT&PL				2	2	70			
14	TIN HỌC				2	2	70	1	1	35
15	CÔNG NGHỆ-CN				2	2	70			
16	CÔNG NGHỆ-NN				2	2	70			
17	ÂM NHẠC				2	2	70			
TỔNG CỘNG		17 tiết/tuần	18 tiết/tuần	577 (năm)	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần	280 (năm)	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần	105 (năm)

Các Tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học môn học cho các khối lớp, đảm bảo thực hiện khung chương trình; phân phối chương trình cụ thể để đưa các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp theo chủ đề; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường giáo dục STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, Hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học,… các tổ thống nhất sắp xếp, điều chỉnh trình tự các bài dạy hoặc chủ đề học tập cho phù hợp;

tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, Tổ thống nhất việc sử dụng hệ thống dạy học trực tuyến K12online để hỗ trợ tổ chức dạy học, hoàn thành chương trình; thống nhất những nội dung, sử dụng bài giảng điện tử, học liệu số,...do tổ đã xây dựng, được phê duyệt để triển khai thực hiện cho các khối lớp.

Tiết học ngoài nhà trường: theo kế hoạch của tổ chuyên môn hoặc của cá nhân giáo viên (phải có kế hoạch từ đầu năm được duyệt của Hiệu trưởng và có thông báo cho nhà trường trước khi thực hiện thực tế về thời gian, phương thức tổ chức,…). Tiết học này phải có kế hoạch bài dạy, có đầy đủ các thông tin về thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức, kinh phí phát sinh (nếu có) và phải được phê duyệt từ đầu năm.

Các môn học được phân theo tiết trong thời khóa biểu do giáo viên được phân công thực hiện đảm bảo số tiết quy định của chương trình.

b) Tổ chức dạy Nội dung giáo dục địa phương và dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình GDPT 2018

❖ **Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

Đây là Hoạt động bắt buộc của chương trình GDPT 2018 như một môn học, có kiểm tra đánh giá đúng quy định theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT. Thực hiện theo Kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của nhà trường.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình chính khóa: tổ chức theo 3 hình thức:

+ Theo thời khóa biểu: phân công giáo viên thực hiện 35 tiết/năm (01 tiết/ tuần/lớp).

+ Hoạt động sinh hoạt tập thể: Tổ chức định kỳ 9 chủ đề (9*5=45 tiết) tại sân trường do Giáo viên phụ trách Hoạt động TN,HN được phân công theo kế hoạch thực hiện.

+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tại trường: 03 lần*5 = 15 tiết. Hình thức mời báo cáo viên các trường Đại học, Cao đẳng,...

+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài nhà trường: 01 lần*10 = 10 tiết. Trải nghiệm thực tiễn tại các trường ĐH/CĐ, cơ sở sản xuất, kinh doanh,...

- Thực hiện dạy học theo bộ sách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gồm 9 chủ đề, đảm bảo 105 tiết/năm học.
- Trường phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC, phụ trách hoạt động (Cô Lê Thị Hà Giang) phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo CT GDPT 2018 cả năm học; chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo thời lượng 105 tiết/ năm/ lớp đúng các quy định về chuyên môn, tổ chức.
- Học sinh phải tham gia đầy đủ các hoạt động để được đánh giá hoạt động bắt buộc trong chương trình GDPT 2018 làm căn cứ xét kết quả lên lớp cuối năm học theo Thông tư 22/2021.

(*đính kèm Kế hoạch Tổ chức dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2024-2025*)

❖ **Đối với Nội dung Giáo dục của địa phương:**

Đây là Nội dung dạy học bắt buộc theo quy định của chương trình GDPT 2018, có kiểm tra đánh giá đúng quy định theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT. Kế hoạch thực hiện

chương trình Nội dung Giáo dục của địa phương được xây dựng và tổ chức thực hiện như sau:

- Tài liệu Giáo dục địa phương do Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt cho Thành phố Hồ Chí Minh theo khối lớp.

- Nhà trường hướng dẫn nhóm trưởng phụ trách Nội dung giáo dục của địa phương tham mưu kế hoạch dạy học đảm bảo học sinh được học 35 tiết/năm.

- Tổ chức tiết dạy 01 tiết/tuần/lớp và phân công giáo viên phụ trách giảng dạy theo thời khóa biểu.

Đối với lớp 12: Việc tổ chức dạy học Nội dung giáo dục của địa phương khi đã có tài liệu chính thức được thực hiện dựa trên tình hình thực tiễn nhân sự và tổ chức của nhà trường, đảm bảo số tiết theo quy định của Chương trình và xếp vào thời khóa biểu hàng tuần theo Kế hoạch thực tế tại thời điểm bắt đầu tổ chức dạy học.

Học sinh phải tham gia đầy đủ các hoạt động để được đánh giá hoạt động bắt buộc trong chương trình GDPT 2018, làm căn cứ xét kết quả lên lớp cuối năm học như môn học theo Thông tư 22/2021.

1.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

(đính kèm Kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày)

Tổ chức dạy học và hoạt động buổi 2 nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Việc tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày được thực hiện ở tất cả các khối lớp của trường. Thực hiện đúng quy định về thời lượng dạy học của trường 2 buổi / ngày.

Các hoạt động giáo dục buổi 2 phải đảm bảo đúng theo các văn bản hướng dẫn, lưu ý:

+ Không sử dụng thời lượng chương trình dạy học buổi 2 để hoàn thành chương trình chính khóa hay thực hiện các bài kiểm tra, đánh giá học sinh. Các tiết tăng buổi 2 là những tiết cuối trong thời khóa biểu của lớp (tùy theo môn) sau khi đã thực hiện hoàn thành các tiết chính khóa.

+ Đảm bảo xây dựng nội dung chương trình và hình thức tổ chức cho tất cả học sinh học chương trình 2 buổi/ngày được đảm bảo thụ hưởng đủ 100% thời lượng của chương trình dạy học buổi 2 (học văn hóa buổi 2 và tham gia các hoạt động giáo dục khác).

Các hoạt động giáo dục buổi 2 gồm:

1.2.1. Tổ chức dạy học phân hóa: các môn văn hoá buổi 2 (tiết tăng để nhằm củng cố, bám sát)

Thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Công văn 7291/BGDĐT-GDTrH về việc Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học; công văn 3005/GDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 09 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn cụ thể hoạt động chuyên môn trường trung học dạy 02 buổi/ngày.

Trường thực hiện tăng thêm tiết cho các môn Toán, Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Lịch Sử, Địa lý, đối với học sinh lớp 12 có tổ chức tăng thêm

các tiết buổi 2 theo nhu cầu định hướng thi TNPT 2025 của học sinh đối với môn GD KT&PL (môn Tin học, Công nghệ sẽ tùy vào tình hình thực tiễn tổ chức của nhà trường). Mục tiêu dạy học buổi 2 nhằm rèn luyện, nâng cao các phẩm chất, năng lực của bộ môn trong chương trình chính khóa, nhằm nâng dần chất lượng dạy học của nhà trường. Tổng thời lượng của nội dung này không quá một nửa thời lượng của chương trình dạy học buổi 2 theo quy định.

Trong lớp học có các môn dạy tăng tiết buổi 2, giáo viên bộ môn thực hiện phân hóa 03 nhóm đối tượng học sinh như sau: học lực khá giỏi, học lực trung bình và học yếu để có biện pháp hỗ trợ các em. Tiến đến việc sắp xếp các tiết học buổi 2 theo đối tượng học sinh.

Đối với lớp 12, nhà trường thực hiện tổ chức lớp học động buổi 2 các môn định hướng thi TNPT từ đầu năm theo đăng ký của học sinh và các môn học nhằm đảm bảo chất lượng bộ môn và định hướng xét tuyển sinh Đại học sau này (HK1 chưa tổ chức buổi 2 cho môn Tin học, Công nghệ).

Số tiết tăng buổi 2 được đính kèm trong Quyết định phân tiết dạy số 169/QĐ-THPTTĐ ngày 29/8/2024.

1.2.2. Bồi dưỡng Học sinh Giỏi, Olympic, học sinh có năng khiếu

(Đính kèm Kế hoạch Bồi dưỡng Học sinh Giỏi, Olympic, học sinh có năng khiếu theo kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày)

Bộ phận được phân công phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12, bồi dưỡng học sinh Olympic lớp 10,11, học sinh thi máy tính cầm tay lớp 12, học sinh có năng khiếu thể dục thể thao, Quốc phòng an ninh (gọi chung là HSG) ở những tổ chuyên môn có học sinh đáp ứng về kiến thức, yêu cầu bồi dưỡng bộ môn.

Các tổ chuyên môn chủ động phát hiện những học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu để thực hiện công tác bồi dưỡng, giúp các em phát huy năng lực học tập và tự học; có tư duy tổng hợp, phân tích, sáng tạo trong các giờ học. Nâng dần tỷ lệ học sinh đạt giải học sinh giỏi đạt chỉ tiêu của tổ đã đề ra. Giáo viên được tổ phân công tham gia công tác này phải được tổ chuyên môn chọn lựa, nhiệt tình, chuẩn bị tốt các chuyên đề bồi dưỡng, có kế hoạch giảng dạy và nội dung cụ thể, rõ ràng, đảm bảo chất lượng và thời lượng các tiết dạy; đảm bảo phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ về kiêm nhiệm, hoạt động và cam kết chất lượng bộ môn.

Việc tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các khối lớp sẽ căn cứ trên thực tế việc tổ chức thi học sinh giỏi cấp thành phố trong năm.

Thời gian dạy bồi dưỡng học sinh giỏi do lãnh đạo trường sắp xếp nhằm đảm bảo công tác quản lý, đảm bảo về thời khóa biểu và thời gian học của học sinh.

1.2.3. Phụ đạo học sinh yếu, kém

(*đính kèm Kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém*)

Bộ phận được phân công phải xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém và triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch được phê duyệt.

Tập trung chỉ đạo việc phụ đạo học sinh yếu, kém chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học, chưa đạt yêu cầu bộ môn tại các lớp bằng nhiều hình thức khác

nhau nhằm đảm bảo củng cố, ôn tập kiến thức, rèn luyện kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định.

Việc phụ đạo cho học sinh yếu kém của mỗi lớp là trách nhiệm của giáo viên bộ môn(GVBM). Trong quá trình giảng dạy bộ môn, GVBM phải tìm hiểu, nắm bắt được năng lực và khả năng tiếp thu kiến thức bộ môn và mức độ đạt được của học inh, thực hiện phụ đạo phù hợp cho học sinh của lớp phụ trách.

Trong năm học, nhà trường tổ chức phụ đạo chung 02 đợt cho những học sinh mà tổ chuyên môn đề nghị phụ đạo thêm cấp trường. Sau khi có kết quả kiểm tra giữa kì I và sau khi có kết quả học tập HK1. Giáo viên bộ môn sẽ lập danh sách học sinh yếu kém bộ môn cả 3 khối lớp nộp cho tổ trưởng chuyên môn tổng hợp và xếp lớp theo Kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém của nhà trường từng đợt. Tổ trưởng chuyên môn sẽ biên chế lớp, phân công giáo viên bộ môn dạy phụ đạo theo kế hoạch của Tổ và Trường đã xây dựng. Việc dạy phụ đạo cho học sinh yếu, kém giúp học sinh lấy lại những kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức kỹ năng bộ môn, đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và kiểm tra đánh giá chung, giảm dần tỷ lệ học sinh yếu kém.

1.2.4. Hoạt động giáo dục khác

***** *Hoạt động trải nghiệm, ngoại khoá bộ môn (cấp tổ hoặc liên tổ)*

Các chuyên đề trải nghiệm, ngoại khoá bộ môn cấp tổ (liên tổ) nhằm trang bị thêm những kỹ năng, kinh nghiệm làm bài tập, bài kiểm tra, bài thi, thực hành, trải nghiệm, cuộc thi cấp tổ hoặc liên tổ …cho học sinh; tăng cường mở rộng không gian lớp học, giúp học sinh chủ động hơn trong tiếp thu, lĩnh hội và tích luỹ kiến thức đã được học trong chương trình, trải nghiệm thực tiễn.

Các tổ chuyên môn chủ động lựa chọn chủ đề, hình thức, nội dung, thời gian tổ chức ngoại khóa của tổ chuyên môn theo kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn đã được phê duyệt từ đầu năm. Khi thực hiện kế hoạch phải có thông báo thực hiện kế hoạch ngoại khóa và phải có báo cáo kết quả thực hiện hoạt động cho nhà trường và lưu hồ sơ tổ, hồ sơ nhà trường.

Lưu ý: xây dựng kế hoạch sao cho tất cả các học sinh đều được tham gia như nhau khi học tập bộ môn. Các tổ chuyên môn chủ động trong việc lựa chọn chủ đề, nội dung, hình thức, đối tượng và thời gian để tổ chức các hoạt động ngoại khóa bộ môn cho học sinh trải nghiệm, thực hành, tích hợp nội môn, liên môn,…. , tăng cường các hoạt động trải nghiệm STEM, ngày hội khoa học,….

***** *Hoạt động các câu lạc bộ học thuật; văn - thể - mỹ, STEM,...*

- Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống: trang bị thêm những "kỹ năng mềm" cho học sinh; giúp trang bị cho các em những kiến thức giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp; từ đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong cuộc sống; tạo cơ hội cho các em có khả năng xử lý mọi vấn đề xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày, tự tin khẳng định bản thân.

- Tổ chức hoạt động các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ đội nhóm của học sinh phải được tất cả học sinh đều tham gia ít nhất 01 câu lạc bộ, thời gian sinh hoạt đảm bảo ngoài thời khóa biểu trong ngày và do nhà trường sắp xếp để đảm bảo công tác quản lý, công tác tổ chức và đa số học sinh đều được tham gia.

***** *Hoạt động hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học*

Nhằm khuyến khích học sinh NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học.

Tổ chuyên môn tổ chức tập huấn, cử hoặc cho giáo viên đăng ký hướng dẫn NCKH và học sinh tham gia về phương pháp NCKH, tiêu chí đánh giá dự án KHKT, hồ sơ dự thi KHKT. Đề cử giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập, các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

Giáo viên phát hiện học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học hoặc bản thân giáo viên có ý tưởng, đề tài có thể hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Việc tính tiết, chi trả bồi dưỡng cho giáo viên tham gia dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo, câu lạc bộ, hướng dẫn nghiên cứu khoa học từ kinh phí buổi 2, theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

(*Đính kèm Kế hoạch số 235/KH-THPTTĐ ngày 17/6/2024 về Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường năm học 2024-2025*).

Lưu ý: Kinh phí hoạt động CLB do học sinh tham gia CLB tự đóng tiền phí của câu lạc bộ theo thỏa thuận tự nguyện của các thành viên câu lạc bộ và phải báo cáo với giáo viên phụ trách, lãnh đạo trường thông qua quy chế CLB.

**Hoạt động Trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động hướng nghiệp*

- Nhằm thực hiện yêu cầu đổi mới hoạt động dạy và học ở các trường phổ thông, tăng cường trải nghiệm, áp dụng kiến thức vào thực tiễn. Từ những tiết học này, học sinh và giáo viên đã bước ra khỏi khuôn khổ lớp học với cách học kiểu truyền thống là thầy giảng - trò nghe. Các tiết học ngoài nhà trường nhằm phát huy tối đa khả năng tiếp thu, trải nghiệm và vận dụng kiến thức trong thực tiễn của học sinh, giúp các em có những trải nghiệm thú vị trong giờ học, gắn môn học với thực tiễn, phát huy năng lực cá nhân, định hướng nghề nghiệp**.**

- Các hoạt động như tham quan trải nghiệm thực tế tại các cơ sở sản xuất nông-công nghiệp theo kế hoạch ngoại khóa của các tổ chuyên môn, của nhà trường, tư vấn hướng nghiệp-chọn ngành, nghề của các trường đại học-cao đẳng; mời báo cáo viên chuyên đề,…là một trong số những hình thức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: kỹ năng đội nhóm, kỹ năng tổ chức, trải nghiệm thực tế,....; gắn lý thuyết với thực tiễn, học với hành… Với việc tổ chức các buổi tham quan ngoại khóa, trải nghiệm thực

tiễn thì học sinh được trải nghiệm, tiếp xúc với môi trường thực tế, khiến cho những kiến thức được học gần gũi với thực tế hơn, từ đó kích thích tinh thần ham học hỏi, vận dụng và sáng tạo của các em.

Trên cơ sở đề nghị của tổ chuyên môn, Hiệu trưởng sẽ họp các tổ trưởng chuyên môn có bộ môn liên quan để thống nhất chọn địa điểm, thời gian, hình thức tổ chức, lập kế hoạch cụ thể triển khai cho lớp, khối lớp, toàn trường.

Kinh phí: Học sinh tự nguyện đăng ký, đóng tiền phí đi lại, vận chuyển. Trường thỏa thuận với cha mẹ học sinh theo giá ký hợp đồng với đơn vị tổ chức tour trải nghiệm (có pháp lý, được cấp phép), có các biện pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi ra ngoài khuôn viên trường, có phương án cho những học sinh không tham gia trải nghiệm thực tế.

Ngoài ra, trường còn tổ chức giáo dục kỹ năng sống tại trường thông qua các chuyên đề tổ chức tập trung trong năm học. Dự kiến 09 chuyên đề/khối/năm. Các kỹ năng này có thể thay thế thành kỹ năng hay chuyên đề khác phù hợp với đặc điểm, tâm lý của học sinh và tình hình thực tế của nhà trường, xã hội. Kinh phí: Nguồn thu buổi 2. Chi theo quy chế chi tiêu nội bộ

(*Đính kèm kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh năm học 2024-2025*).

1.3. Các chương trình giáo dục ngoài giờ chính khóa (Chương trình nhà trường thực hiện các đề án)

1.3.1. Chương trình "Dạy học tiếng Anh với người nước ngoài"

Để thực hiện Đề án Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh**,** đáp ứng nguyện vọng nâng cao khả năng giao tiếp, sử dụng tiếng Anh, … đáp ứng yêu cầu dạy học tiếng Anh phù hợp đối tượng học sinh nhà trường.

- Nhà trường tổ chức dạy tiếng Anh với người nước ngoài (2 tiết/lớp/tuần) .

- Đối tượng: những học sinh lớp 10, 11 tự nguyện đăng ký từ đầu năm và được xếp theo lớp cùng nguyện vọng.

- Giao tổ tiếng Anh tham mưu kế hoạch, chọn lựa tài liệu tiếng Anh đã được thẩm định. Phân công giáo viên hỗ trợ, phụ trách theo kế hoạch.

- Thu theo thoả thuận với người học.

(Đính kèm Kế hoạch dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài)

1.3.2. Chương trình dạy học Tin học văn phòng chuẩn quốc tế (Tin học MOS)

Để thực hiện Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 8/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế, giai đoạn 2021-2030;

Nâng cao chất lượng dạy học Tin học, trang bị kỹ năng sử dụng máy vi tính theo định hướng chuẩn quốc tế, đáp ứng nguyện vọng nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học, … đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học phù hợp đối tượng học sinh nhà trường.

- Nhà trường tổ chức dạy Tin học chuẩn quốc tế (Tin học MOS) cho học sinh khối lớp 10, lớp 11 đăng ký tự nguyện (2 tiết/lớp/tuần).

- Đối tượng: những học sinh lớp 10, lớp 11 tự nguyện đăng ký từ đầu năm và được xếp theo lớp cùng nguyện vọng.

- Giao tổ Tin học tham mưu kế hoạch, điều kiện phòng máy tính và cơ sở vật chất, phân công giáo viên giảng dạy và phối hợp tổ chức ôn tập với trung tậm Tin học được cấp phép, đủ điều kiện hoạt động; đăng ký cho học sinh thi chứng chỉ tin học quốc tế hàng năm.

- Thu theo thoả thuận với người học.

(Đính kèm Kế hoạch dạy học Tin học văn phòng chuẩn quốc tế (tin học MOS))

2. Công tác quản lý

2.1. Đổi mới Quản lý dạy học

Nhà trường triển khai và hướng dẫn các tổ chuyên môn lập Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình bộ môn, các kế hoạch chuyên môn của tổ phải được Ban giám hiệu phê duyệt. Thống nhất trong hội đồng trường những quy định về quản lý chuyên môn, thực hiện kiểm tra, đánh giá trong năm học. Phổ biến các văn bản chuyên môn, các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Sở Giáo dục về chuyên môn.

Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng, thực hiện các kế hoạch của Tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường nhưng phải đảm bảo chương trình, thời lượng, yêu cầu cần đạt bộ môn theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy chế chuyên môn, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn và thống nhất thực hiện trong toàn trường. Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở các Tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức thực hiện các chủ đề dạy học, tăng cường chuyển đổi số, sử dụng học liệu số đã xây dựng, các hoạt động dạy học, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học,..., thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong dạy học.

Xây dựng các Quy chế dạy học trực tuyến, Quy chế kiểm tra đánh giá, Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử, Kế hoạch sử dụng Sổ điểm điện tử hàng năm, Kế hoạch kiểm tra nội bộ về chuyên môn, các hoạt động trong nhà trường.

Từng bước triển khai quản lý các hoạt động chuyên môn bằng CNTT theo hướng dẫn và các phần mềm của Sở GD quy định.

2.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá phát triển năng lực học sinh

Thực hiện theo công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh từ năm học 2017-2018;

- Xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá trong nhà trường: dự thảo quy chế kiểm tra, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn, thống nhất và đưa vào thực hiện. Xây dựng kế hoạch kiểm tra chung, hình thức thực hiện, thời gian, việc chấm sửa bài, vào điểm,....

- Thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT *ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo* về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông từ năm học

2022-2023; Hướng dẫn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 về Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020 – 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP HCM.

- Nguyên tắc: Đánh giá phải nghiêm túc và đúng thực chất. Đánh giá năng lực học sinh theo quá trình và theo kết quả.

- Đa dạng hóa các nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá. Coi trọng việc phân tích kết quả kiểm tra, qua đó giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy, giúp học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập để phát huy điểm mạnh, khắc phục những tồn tại trong học tập.

- Cách thực hiện:

+ Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra đánh giá đã được duyệt từ đầu năm.

+ Thực hiện nghiêm túc việc soạn đề kiểm tra theo ma trận, theo các mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng); đáp án phải chi tiết đến thang điểm nhỏ nhất đúng quy định.

+ Tăng dần tỉ lệ câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

+ Tăng cường kiểm tra, đánh giá qua các hình thức thuyết trình, thực hành thí nghiệm, dụng cụ thí nghiệm tự làm, sản phẩm ứng dụng kiến thức lý thuyết…

+ Mở rộng đánh giá qua các hoạt động trong và ngoài nhà trường khi thực hiện các khoá học trải nghiệm thực tiễn ngoài nhà trường, qua tổ chức dạy học theo phương pháp mới, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, bài vận dụng kiến thức liên môn trong giải quyết tình huống thực tiễn,... các hội thi chuyên môn cấp thành phố.

2.3. Đổi mới về phương pháp dạy học

- Tiếp tục thực hiện các phương pháp dạy học tích cực: lớp học đảo ngược, dạy học hợp tác, dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học STEM,…

- Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, tương tác trên hệ thống LMS, ... Tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tăng cường xây dựng học liệu số và sử dụng học liệu số trong giảng dạy. Thực hiện đúng các yêu cầu của học liệu số được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường, trên hệ thống dạy học trực tuyến LMS của nhà trường (K12online).

- Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM đối với các môn Toán-Lý-Hoá-Sinh-Tin học-Công nghệ; dạy học ứng dụng phương pháp giáo dục STEM trong các môn khác. Động viên tính chủ động, tích cực của giáo viên trong đổi mới PPDH, thực hiện dạy học STEM trong tiết dạy. Từng bước xây dựng lực lượng nòng cốt để xây dựng các chủ đề STEM, thi các cuộc thi về STEM, tổ chức ngày hội STEM cấp trường trong Học kỳ 1, hướng dẫn học sinh và giáo viên trong quá trình giảng dạy.

- Thực hiện dạy học các chủ đề tích hợp, liên môn, đa môn,....

- Tăng cường tổ chức các hoạt động như thí nghiệm - thực hành, trải nghiệm của học sinh.

- Chú trọng hướng dẫn học sinh tự học, làm việc nhóm, tự chủ động tìm kiếm kiến thức thay vì truyền thụ kiến thức một chiều cho học sinh; Tăng cường tổ chức các tiết học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường để gắn liền thực tiễn với lý thuyết đã học, trải nghiệm trong cuộc sống.

2.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Thực hiện theo công văn số 5555/BGDĐT- GDTrH ngày 08/11/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng; công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất từ năm học 2017 – 2018.

Việc sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn phải thực chất: sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi, bàn bạc những việc phải làm để nâng cao hiệu quả giảng dạy, chất lượng bộ môn, chia sẻ kinh nghiệm, đổi mới phương pháp cụ thể trong từng bài học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên cho thành viên trong tổ. Thống nhất trọng tâm bài học, từng chương, từng dạng bài tập, trọng tâm từng khối lớp,... Thực hiện thảo luận việc xây dựng đề cương chung, ngân hàng câu hỏi chung, xây dựng ma trận mô tả năng lực học sinh, dạy học STEM, xây dựng học liệu số, dạy học trực tuyến,… phù hợp với trình độ học sinh của nhà trường.

Thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sư phạm: việc thực hiện chương trình, thực hiện các kế hoạch hoạt động của Tổ chuyên môn, các kế hoạch của nhà trường, thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách,....

2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

Bộ phận phụ trách quản lý chuyên môn nắm bắt các kế hoạch, thông tin các cuộc thi chuyên môn, chuyên đề của Sở Giáo dục, cụm và triển khai đến các tổ chuyên môn để thông tin đến giáo viên, học sinh tham gia đầy đủ.

Tùy khả năng và năng lực của giáo viên để phân công tham gia các hội thi phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để giáo viên tham gia. Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, kinh phí để thành viên của trường yên tâm và tham gia tốt nhất các cuộc thi; kịp thời khen thưởng, động viên tạo động lực cho người tham gia.

3. Tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp

Thành lập Ban chỉ đạo, tổ chức quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Hoạt động trải nghiệm- hướng nghiệp trong năm học 2024 – 2025, phổ biến trong toàn thể CB – GV – NV;

Ban chỉ đạo tổ chức hoạt động lập kế hoạch hoạt động, tham mưu cho Hiệu trưởng và tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

Ban chỉ đạo lập kế hoạch kiểm tra nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm các mặt tổ chức, thực hiện, tồn tại,...của các hoạt động làm cơ sở hoàn thiện kế hoạch cho năm học sau.

Tổ chức ngày hội STEM, hội thao Quốc phòng và An ninh, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường, ngày hội các Câu lạc bộ-đội nhóm trong nhà trường.

Các Tổ bộ môn, các bộ phận liên quan thực hiện công khai cụ thể các hoạt động giáo dục trước học sinh và phụ huynh; các hoạt động có thu phí, các hoạt động không thu phí, cách kiểm tra đánh giá... ngay từ đầu năm trước khi thực hiện.

4. Công tác kiểm tra

4.1. Công tác kiểm tra chuyên môn

Căn cứ vào kế hoạch của từng tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn chủ động thực hiện việc kiểm tra nội bộ đối với các thành viên trong tổ (về thực hiện chương trình, hồ sơ chuyên môn, đổi mới PPGD, ...có quy định số lần kiểm tra, hình thức kiểm tra, ...).

Lãnh đạo trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra hoạt động giáo dục của nhà trường theo Kế hoạch kiểm tra nội bộ được ban hành từ đầu năm.

(Đính kèm Quyết định danh mục kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025)

4.2. Công tác kiểm tra khác

- Kiểm tra thực hiện chức trách, nhiệm vụ của viên chức, người lao động

- Kiểm tra về an toàn, vệ sinh, phòng chống cháy nổ.

- Kiểm tra các bộ phận, chuyên đề,...

- Kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết tố cáo, khiếu nại, phản ánh, đề xuất.

(có kế hoạch cụ thể)

5. Công tác khảo thí, kiểm định chất lượng, cải tiến và đảm bảo chất lượng

Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định, các giáo viên có kế hoạch cụ thể. Đối với kiểm tra, đánh giá chung, nhà trường phải có kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện chu đáo, an toàn.

Điều động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các kỳ thi đúng số lượng, đúng yêu cầu, quy chế.

Lập danh sách học sinh dự thi đúng thời gian, tiến độ. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến đến học sinh, giáo viên, phụ huynh biết để thực hiện.

Hoàn thành tự đánh giá nhà trường, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để khắc phục điểm yếu của các tiêu chí qua công tác tự đánh giá năm 2023-2024, hoàn thành báo cáo tự đánh giá năm 2024-2025, tiến tới đăng ký đánh giá ngoài năm 2025-2026.

6. Công tác tài chính, cơ sở vật chất

Thực hiện lập kế hoạch chi – thu để đảm bảo các hoạt động của Nhà Trường, trong đó có kế hoạch chi tiền công cho nhân viên hợp đồng; bổ sung, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ;

Thực hiện công khai nội dung thu, mức thu, đối tượng thu đúng quy định.

Công khai việc sử dụng công sản, sửa chữa, mua sắm tài sản hàng năm theo quy định.

Lập kế hoạch trang bị, mua săm đủ thiết bị dạy học tối thiểu, sách giáo khoa, sách giáo viên và sách tham khảo để phục vụ tốt công tác dạy học; chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh nghèo mượn;...

7. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở.

Tăng cường công tác tự bồi dưỡng tại Tổ bộ môn, tại Nhà Trường thông qua chuyên đề, tập huấn, hội thảo,...

Bồi dưỡng theo các khóa do Sở Giáo dục –Đào tạo triển khai.

(*đính kèm Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm 2024-2025*)

8. Công tác cải cách hành chính - văn thư - lưu trữ

Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác Văn thư, lưu trữ;

Tăng cường công tác cải cách hành chính, số hóa để thuận tiện trong mọi giao dịch của người dân.

Thực hiện tốt hệ thống văn phòng điện tử nội bộ và hệ thống văn phòng điện tử liên thông với Sở giáo dục theo quy định.

Thực hiện lưu trữ đầy đủ theo quy định, mỗi cá nhân, bộ phận được phân công phụ trách phải xây dựng danh mục lưu trữ và lưu trữ hàng năm, trước 31/7/2025 phải nộp văn, hồ sơ lưu trữ.

9. Công tác Công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Xây dựng Kế hoạch Công nghệ thông tin trong năm học 2024-2025: Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, dạy học gắn với công tác chuyển đổi số, đăng ký thi đua trường học số.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho Lãnh đạo Trường, giáo viên nhân viên phụ trách triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường.

Tăng cường truyền thông, bồi dưỡng, tập huấn để mọi cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên đều biết, đều thực hiện và chuyển tải đến học sinh, phụ huynh.

10. Công tác an toàn, vệ sinh, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, thích ứng biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, công tác an toàn thực phẩm, an toàn điện, chống trơn trượt.

Tập huấn, hướng dẫn công tác phòng cháy chữa cháy cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xây dựng phương án chữa cháy và triển khai đến viên chức, người lao động. Tổ chức kiểm tra phòng cháy định kỳ theo quy định.

Chủ động phòng chống dịch bệnh nhất là các bệnh truyền nhiễm theo mùa, bệnh COVID-19,...

Có phương án phòng chống mưa bão, thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất là hiện tượng El NiNo.

11. Công tác phối hợp, vận động tài trợ, xã hội hóa

Chủ động phối hợp với ban ngành, đoàn thể của địa phương để có nguồn lực phát triển nhà Trường;

Xây dựng kế hoạch thực hiện vận động tài trợ, xã hội hóa để tạo động lực, nguồn lực phát triển, hoạt động giáo dục tốt nhất.

12. Công tác tổ chức dạy học trực tuyến

Mục đích: hoàn thành chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường khi bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, trường hợp bất khả kháng học sinh không thể đến trường và thực hiện công tác chuyển đổi số, hướng dẫn học sinh tự học và học tập suốt đời.

Căn cứ thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

Nhằm thực hiện Quyết định 1270/QĐ-SGĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo kế hoạch thực hiện chương trình năm học 2024-2025. Nhà trường duy trì hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động dạy học vừa trực tiếp, vừa trực tuyến trên hệ thống LMS (hệ thống K12online và các nền tảng mạng khác) phấn đấu đến 2025 đảm bảo 7-10% tỷ trọng các hoạt động của lớp là trực tuyến.

Việc tổ chức dạy học trực tuyến theo Quy chế dạy học trực tuyến của nhà trường hiện hành (*đính kèm*).

- Nhằm thực hiện hoàn thành Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục trong năm học. Những nội dung dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá đều phải được thống nhất trong tổ, có kế hoạch từ đầu năm và phải được Hiệu trưởng phê duyệt (hoặc ủy quyền).
- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy kết hợp trực tuyến (những nội dung có thể thực hiện trên môi trường internet thông qua hệ thống LMS) và trực tiếp theo kế hoạch thời gian năm học của Thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo thời lượng, kiến thức bộ môn.
- Việc tổ chức dạy học trên hệ thống LMS (K12online) có thể được sử dụng để tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên (phải có kế hoạch cá nhân được duyệt từ đầu năm), tăng cường các bài giảng elearning, học liệu số, tương tác, giao nhiệm vụ và hoàn thành chương trình theo kế hoạch của tổ và thống nhất của nhà trường.

- Nền tảng công nghệ thông tin giảng dạy trực tuyến là hệ thống K12online (đáp ứng yêu cầu của Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT). Trường hợp sử dụng hệ thống dạy học LMS khác sẽ được nhà trường thông tin kịp thời.

- Tăng cường xây dựng và sử dụng học liệu số đã được Hiệu trưởng phê duyệt để tổ chức dạy học trực tuyến.

13. Công tác chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức lối sống cho CBQL, GV, NV, Học sinh

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật, bồi dưỡng chính trị, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ.

- Chăm lo về vật chất, tinh thần cho CBQL-GV-NV; tổ chức tham quan, du lịch về nguồn nhằm gắn kết tình cảm, đoàn kết nội bộ.

- Hoàn thiện quy tắc ứng xử tại đơn vị, tăng cường giám sát thực thi nội quy, quy định đảm bảo kỷ luật, kỷ cương.

14. Các công tác khác

14.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật, thông qua nhiều hình thức như đăng tải trên website, Zalo, các cuộc thi tìm hiểu,…

- Tổ chức hội nghị, qua tuyên truyền miệng,…

14.2. Công tác xây dựng trường học hạnh phúc

- Xây dựng kế hoạch thực hiện; phát động thi đua giữa các tổ trong trường, các lớp với các tiêu chí cụ thể.

- Đến cuối năm học 2024-2025 đảm bảo các tổ; các lớp phải đạt được từ 70% các tiêu chí về xây dựng trường học hạnh phúc.

14.3. Công tác tổ chức các hoạt động phong trào đoàn TNCS HCM, phong trào học sinh, …..

- Tổ chức các hoạt động đa dạng, thông qua các câu lạc bộ, các chương trình văn nghệ, thể thao để các em tham gia.

- Xây dựng, tổ chức tốt chương trình Đại hội Đoàn trường, chuẩn bị chu đáo để có Ban chấp hành đoàn kết, mạnh.

14.4. Công tác y tế trường học

- Đảm bảo vệc quản lý tốt sức khỏe CBQL-GV-NV và học sinh;

- Tăng cường công tác truyền thông y tế trong nhà trường; truyền thông về phòng chống dịch bệnh.

- Tham mưu công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh trường học, nhất là an toàn vệ sinh thực phẩm.

14.5. Công tác thư viện trường học

- Đảm bảo đủ sách cho CBQL-GV và học sinh;

- Tăng cường công tác giới thiệu sách, tổ chức các hoạt động để tuyên truyền vận động học sinh đọc sách, thực hiện xây dựng văn hóa đọc;

- Tổ chức các hoạt động chuyên đề, ngoại khóa;

- Thực hiện từng bước chuyển đổi số, xây dựng thư viện thông minh. Đến cuối năm 2024 phải hoàn tất xây dựng thư viện số.

14.6. Công tác thiết bị- thực hành thí nghiệm

- Tham mưu cho lãnh đạo trang bị đủ đồ dùng dạy học, theo dõi việc dùng đồ dùng dạy học qua phần mềm.

- Tổ chức cho học sinh được sử dụng, nghiên cứu tại các phòng thí nghiệm.

14.7. Công tác cơ sở vật chất nhà trường

- Có kế hoạch cho cả năm học về bảo dưỡng, tu bổ, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho công tác dạy học.

- Xây dựng môi trường cảnh quan thoáng mát, sạch, xanh;

- Có kế hoạch mua sắm, trang bị đồ dùng, phương tiện dạy học đáp ứng chuyển đổi số, dạy học STEM, dạy học trực tuyến,…

14.8. Công tác tư vấn tuyển sinh; hướng nghiệp - phân luồng sau TN. THPT

- Tổ chức tư vấn tuyển sinh lớp 10 cho học sinh các trường THCS trên địa bàn và các trường ở khu vực lân cận. Tăng cường các hình thức tuyên truyền, tư vấn để học sinh THCS biết về trường THPT Thanh Đa.

- Tư vấn cho học sinh định hướng nghề nghiệp, gắn với chọn môn học, phát triển kỷ năng.

- Phối hợp các trường cao đẳng, đại học tư vấn chuyên sâu về ngành nghề cho học sinh. Đa dạng hình thức tư vấn cho học sinh.

14.9. Công tác khuyến học, khuyến tài, phổ cập giáo dục

- Có kế hoạch cụ thể để tăng cường khuyến học, khuyến tài; chăm lo học bổng cho học sinh nghèo, yếu thế.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục THPT; phối hợp các quận, huyện trong công tác phổ cập

14.10. Công tác tổ chức bán trú

- Phục vụ tốt công tác bán trú để học sinh có điều kiện học tốt nhất; cha/mẹ học sinh an tâm;

- Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn cho học sinh; đảm bảo tuyệt đối an toàn vệ sinh thực phẩm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Ông Lê Hữu Hân- Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Phụ trách các công việc cụ thể theo quyết định phân công trong ban lãnh đạo.

Các Phó hiệu trưởng được phân công nhiệm vụ, chủ động tổ chức thực hiện đến các tổ, bộ phận và cá nhân. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá, thường xuyên đôn đốc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch năm học.

2. Công tác triển khai thực hiện-kiểm tra

Các Phó Hiệu trưởng: chịu trách nhiệm tham mưu, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động theo Quyết định phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo trường của hiệu trưởng.

Tổ trưởng chuyên môn: Chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nội dung các kế hoạch đến thành viên trong tổ và thực hiện nhiệm vụ gắn với bản thân.

Trợ lý Thanh niên: tham mưu cho Ban lãnh đạo trường về kế hoạch hoạt động, tổ chức thực hiện các Kế hoạch được phân công.

Các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng từ đầu năm học (và điều chỉnh nếu có). Thực hiện tốt các công tác phối hợp.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng và kịp thời chế độ thông tin báo cáo thuộc lĩnh vực mình phụ trách theo quy định.

Các Phó hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo các nội dung liên quan đến công tác được phân công.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THPT Thanh Đa. Các thành viên, các bộ phận thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc đề xuất, liên hệ với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường để được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định./.

Nơi nhận:
- Phòng GDTrH *(để báo cáo)*;
- Các P.HT;
- GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THANH ĐA

Lê Hữu Hân

Sign time: 13/09/2024 14:43:52

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM
NĂM HỌC 2024-2025

Tháng	Nội dung chính	Người phụ trách	Các bộ phận thực hiện
8/2024	- Sửa chữa cơ sở vật chất, mua sách giáo khoa. - Tập huấn sách giáo khoa mới, tập huấn chuyên môn. - Biên chế lớp; phân công nhiệm vụ CBQL-GV-NV. - Tập trung học sinh sinh hoạt nội qui; tổng vệ sinh lớp, trường. - Chuẩn bị khai giảng năm học 2023-2024. **Họp Hội đồng sư phạm lần 1.** - Họp Giao ban BLĐ Trường – Ban đại diện cha/mẹ học sinh. - **Họp Hội đồng trường góp ý, phê duyệt kế hoạch giáo dục** năm học. Kiện toàn HĐT.	Hiệu trưởng. Hiệu trưởng P. Hiệu trưởng Hiệu trưởng HT Hiệu trưởng	A. Trung-Cô Vinh-TV TTCM-GV. Hiệu trưởng-TT-A. Thiên. P. HT-TTCM- GV-NV (Theo kế hoạch) Theo kế hoạch. Các P.HT – Thư ký Các thành viên theo quyết định
9/2024	- Tập huấn chuyên môn đầu năm. - **Tổ chức dạy học theo kế hoạch; các tổ, giáo viên hoàn tất kế hoạch.** - Họp cha, mẹ học sinh đầu năm. - Đánh giá xếp loại viên chức Quí III/2024. - Phổ biến viết sáng kiến năm 2024-2025. - Xây dựng và triển khai thực hiện các Kế hoạch hoạt động cấp trường - Hoàn thành lấy ý kiến góp ý các dự thảo, hoàn thiện các quy chế, Kế hoạch - Chấm thi NCKH cấp trường	HT- P. HT Hiệu trưởng Hiệu trưởng Hiệu trưởng Hiệu trưởng HT- P. HT HT- P. HT HT- P. HT	TTCM-GV P.HT-Giáo viên P.HT-GVCN-Nhân viên TT-Viên chức-NLĐ GV-NV. TT-Viên chức-NLĐ GV-NV GV-HS

10/2024	- Xây dựng Dự thảo điều chỉnh, bổ sung Qui chế chi tiêu nội bộ. - Chuẩn bị kế hoạch Hội nghị Viên chức năm 2024-2025. **Họp Hội đồng lần 2.** - Đối thoại LĐ nhà trường với học sinh lần 1. - Họp Hội đồng thi đua khen thưởng lần 1. - Dự thi NCKH cấp Thành phố. - QĐ, Triển khai dạy BD HSG, Olympic,…CLB	Hiệu trưởng-CTCĐ Hiệu trưởng-CTCĐ Lãnh đạo trường P.HT CM P.HT CM	Kế toán Tổ trưởng Trợ lý thanh niên Thành viên Hội đồng. GV-Học sinh GV-Học sinh
11/2024	- **Hội nghị CB-CC-VC; Đối thoại lần 1.** - Hoạt động phong trào mừng ngày nhà giáo Việt Nam. - Kiểm tra giữa HKI - **Tổ chức lễ kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11.** - Tổ chức phụ đạo HS yếu - Tổ chức ngày hội STEM cấp trường; ngày hội các CLB	HT-CTCĐ CTCĐ-Lãnh đạo Trường P.Hiệu trưởng HT HT P.HT CM HT-PHT	TT+GV+NV BCH CĐ-TT TTCM-GV-NV P.HT-Tổ VP GV-Học sinh GV-Học sinh
12/2024	- Kiểm tra Cuối học kỳ I. - Điều chỉnh phân công học kỳ II, xếp TKB. - Kiểm kê tài sản, giao tài sản cho cá nhân bộ phận. - Đánh giá, xếp loại viên chức Qúy IV/2024. - **Họp Hội đồng lần 3-Công khai kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2024.** - Dự thi KHKT cấp Thành phố.	P.HTCM HT HT-CTCĐ HT HT P.HT CM	TT+GV P.HT-TTCM Theo kế hoạch TT-GV-NV Theo kế hoạch GV-Học sinh
01/2025	- Hoạt động Mừng Đảng-Mừng xuân. Tham quan du lịch cho học sinh. - Tham gia hoạt động kỷ niệm ngày học sinh sinh viên	HT P.HT-TLTN HT	TLTN GV-NV GVCN

	9/1 - Họp Cha mẹ học sinh Lần 2 - Dự thi máy tính Casio - Hoàn tất chương trình HK1, Công tác điểm số, Học bạ, Sơ kết HK1	P.HT HT-PHT	GV-HS GV-HS
02/2025	**- Họp Hội đồng sư phạm-Sơ kết HKI** - Tự kiểm tra công tác Thư viện, thiết bị -THTN, học vụ. - Tham gia thi HSG cấp Thành phố. - Trực Tết năm 2025.	HT-P.HT P.HT P.HTCM HT-P.HT	GVCN Nhân viên GV-HS GV-HS Bảo vệ-Lao công
3/2025	- Kiểm tra hồ sơ học vụ trong Cụm - Kiểm tra giữa kỳ II. - Lãnh đạo nhà trường đối thoại với học sinh –Lần 2 - Đánh giá, xếp loại viên chức Q1/2024.	P.HT P.HT CM Lãnh đạo trường HT	GV-HV-TV-THTN TTCM-GV-NV TLTN-BCH Đoàn trường-Chi đoàn giáo viên. TT-GV-NV
4/2025	- Họp Cha mẹ học sinh K12; Kế hoạch ôn thi TN.THPT K12. - Tham gia thi Olympic tháng Tư cấp Thành phố. - Kiểm tra Cuối học kỳ II.	HT P.HTCM HT-P.HT	GVCN –GV GV-HS TTCM-GV-NV
5/2025	- Hoàn tất chương trình HK2, năm học, Công tác điểm số, Học bạ. - Kế hoạch ôn tập cho HS kiểm tra lại. - Kế hoạch tự học, kiểm tra, đánh giá môn học lựa chọn-Chuyên đề học tập. - Kế hoạch rèn luyện lại HK trong hè. **- Họp Hội đồng đánh giá xếp loại viên chức cuối năm.** **- Tổng kết năm học.**	P.HTCM HT	GVCN-NV Toàn trường
	- Ôn TN THPT năm 2025. - Kiểm tra lại khối 10-11.	HT-P.HT P.HT	GV-GVCN GV được phân công

6-7/2025	- Tuyển sinh 10 - Tổ chức sinh hoạt hè. - Tổ chức lễ tri ân trưởng thành cho học sinh 12. - Tổ chức kiểm tra đánh giá môn học lựa chọn-chuyên đề học tập (Cho học sinh có nhu cầu chuyển đổi môn học lựa chọn)	 HT P.HT-TLTN HT-P.HT	Theo Quyết định GV-học sinh GVCN 12-học sinh.